

Bản án số: 43/2021/HS-ST
Ngày 5 - 5 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quang Thái

Bà Lê Thị Bích Thuần

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Nhật Mai – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Phan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 5 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1973; nơi sinh và cư trú: Tổ dân phố Đ, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức Đ (Đã chết) và bà Trần Thị T; chồng: Đào Văn L, con: có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30 ngày 17/06/2003, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xử phạt T 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 40 ngày 29/8/2006, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xử phạt T 06 tháng tù về tội Đánh bạc, tổng hợp với 24 tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30 ngày 17/06/2003. T phải chịu chung hình phạt cho cả hai bản án là 30 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/08/2008; chấp hành xong án phí và hình phạt bổ sung ngày 04/11/2011.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30 ngày 31/5/2010, Tòa án nhân dân huyện Tam Dương xử phạt T 08 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/6/2016; chấp hành xong án phí và hình phạt bổ sung ngày 23/8/2010.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 6/01/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam- Công an tỉnh Vĩnh Phúc “có mặt”.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

- Anh Lê Văn Đ, “ vắng mặt”.
- Chị Nguyễn Thị L, “ vắng mặt”.
- Chị Nguyễn Thị Thanh H, “ vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 06/01/2021, Nguyễn Thị T cất giấu 01 gói ma túy heroine vào quần lót đang mặc trên người của mình rồi thuê xe taxi do anh Lê Văn Đ điều khiển đi từ nhà đến khu vực đoạn đường Quốc lộ 2A, thuộc địa phận TDP Đ, thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc để đi bán ma túy cho các đối tượng nghiện. Đến khoảng 22h20' ngày 06/01/2021, anh Đ điều khiển xe ô tô chở T đến nơi thì T bảo anh Đ dừng xe sau đó T xuống xe tìm đối tượng mua ma túy để bán nhưng chưa tìm được thì bị Cơ quan điều tra - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Cơ quan Công an đưa T và những người liên quan về trụ sở Công an thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc để làm việc. Tại đây, T đã tự lấy gói ma túy heroin cất trong chiếc quần lót của mình giao nộp cho cơ quan Công an và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 gói nilon bên trong chứa các cục bột màu trắng do T giao nộp, T khai là ma túy đem đi để bán kiếm lời; được niêm phong ký hiệu A1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia mà đen đã cũ (IMEI1: 353112112999954, IMEI2: 353112117999959) và số tiền 200.000 đồng.

Về nguồn gốc ma túy T khai nhận : Khoảng 18 giờ ngày 05/01/2021, T đi xe buýt từ thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc đến khu vực bờ hồ gần nhà hàng L thuộc phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc tìm mua ma túy để bán lại cho người nghiện ma túy nhằm kiếm lời. Tại đây, T gặp và mua 01 gói ma túy heroin với giá 12.000.000 đồng của một người đàn ông không rõ danh tính, sau đó T cất giấu vào trong người và đi về nhà. Đến 22h20' ngày 06/01/2021 khi T đang tìm đối tượng để bán ma túy tại khu vực đoạn đường Quốc lộ 2A, thuộc địa phận tổ dân phố Đ, thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Ngày 23 tháng 01 năm 2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cho Công an huyện Bình Xuyên giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan điều tra - Công an huyện Bình Xuyên đã ra Quyết định trưng cầu giám định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định mẫu vật được niêm phong ký hiệu A1.

Tại Kết luận giám định số 118 ngày 10/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 21,4817g (hai mươi một phẩy bốn tám một bảy gam, không kể bao bì), loại Heroin. Hoàn trả lại mẫu vật gồm 19,2545 gam mẫu cùng toàn bộ báo gói.

Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu đen đã cũ và số tiền 200.000 đ xác định là tài sản của T không liên quan đến hành vi phạm tội.

Quá trình điều tra xác minh bị cáo Nguyễn Thị T có thu nhập ổn định, và có tiền là 12.000.000 đồng để mua một lượng lớn ma túy.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cáo trạng số 48/CT – VKSBX, ngày 12 tháng 4 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T từ 10 năm tù đến 11 năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam.

Về hình phạt bổ sung: Phạt Nguyễn Thị T số tiền 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Những người làm chứng là Lê Văn Đ, chị Nguyễn Thị L và chị Nguyễn Thị Thanh H tuy vắng mặt tại phiên tòa, nhưng quá trình điều tra đã khai đầy đủ phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và sự việc xảy ra diễn biến toàn bộ nội dung vụ án phù hợp như với lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, bị cáo khai nhận: Khoảng 22 giờ 20 phút, ngày 06/01/2021, tại khu vực đoạn đường Quốc lộ 2A, thuộc địa phận tổ dân phố Đ, thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; Nguyễn Thị T đã có hành vi cất giấu 21,4817g ma túy (loại Heroin) với mục đích để bán cho các đối tượng nghiện ma túy nhưng chưa kịp bán thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy- Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

[3] Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, vật chứng vụ án đã thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở để kết luận hành vi của Nguyễn Thị T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 7 năm đến 15 năm.

[4] Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính chất độc quyền quản lý của nhà nước về các chất gây nghiện, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; tuy nhiên, trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân xấu đã từng có 03 lần bị xét xử về các tội “đánh bạc” “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Từ những phân tích nêu trên, thấy rằng đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với tính

chất, mức độ, phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ đề nghị của Viện kiểm sát về phân hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác minh bị cáo Nguyễn Thị T có thu nhập ổn định, vì vậy cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 19,2545 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định và toàn bộ bao gói cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu đen đã cũ và số tiền 200.000 đồng xác định là tài sản của T không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho T, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với đối tượng T khai đã bán ma túy cho T tại khu vực bờ hồ thuộc phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, T không rõ lai lịch, địa chỉ. Do đó không có cơ sở để xác minh làm rõ và xử lý theo quy định pháp luật; vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với anh Lê Văn Đ là người lái xe taxi đưa T đi bán ma túy, anh Đ không biết mục đích của T thuê xe taxi để đi bán ma túy, T không nói cho anh Đ biết mục đích T thuê xe taxi để đi bán ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là phù hợp.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 10 (Mười) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 06 tháng 01 năm 2021.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Thị T 15.000.0000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 019,2545 mẫu và toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định. Trả lại cho Nguyễn Thị T 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu đen đã cũ và số tiền 200.000 đồng không sử dụng vào việc phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tất cả các vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 14 tháng 4 năm 2021.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án :Buộc bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện KSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CQĐT - CA huyện Bình Xuyên;
- CQCSTHAHS- CA huyện Bình Xuyên;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hiền